TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày 31-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ninh Văn Tỉnh,

Ông Lê Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/HSST, ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 547/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Trịnh Văn T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1982, tại HP. Nơi cư trú: Thôn N, xã QT, huyện AL, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2011/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Tòa án Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 21 tháng 8 năm 2012 (Chưa thi hành án phí dân sự sơ thẩm). Bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạch, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 42 tháng tù về tội "tàng trữ trái phét chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 20 tháng 4 năm 2018 (chưa được xóa án). Bị cáo Trịnh Văn T bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 12 năm 2018; tạm giam từ ngày 12 tháng 12 năm 2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 0 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2018, tổ công tác Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính, bắt quả tang Trịnh Văn T đang cất dấu trong túi áo khoác phía trong ngực trái 01 hộp kim loại chứa 04 gói giấy cùng kích thước (1,7 x 0,7)cm đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1). Bên trong túi áo phía trước ngực 01 túi nilon kích thước (3 x 4)cm chứa chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M2) và số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) trong túi quần phía trước bên phải Trịnh Văn T đang mặc. Tổ công tác Công an huyện An Lão lập biên bản và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn T khai do nghiện ma túy, nên chiều ngày 06 tháng 12 năm 2018, bị cáo đi xe buýt sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy của người phụ nữ không quen biết, mục đích để sử dụng, bị cáo đã dùng 1.000.000đ (một triệu đồng) mua ma túy sau đó chia ra để sử dụng. Bị cáo cất dấu trong người đến 0 giờ 30 ngày 07 tháng 12 năm 2018 thì bị Công an An Lão bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 641/KLGĐ(Đ6) ngày 10 tháng 12 năm 2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Mẫu chất bột gửi giám định (mẫu M1) là ma túy, có khối lượng 0,1206 gam là loại Heroine.

- Mẫu chất bột gửi giám định (mẫu M2) là ma túy, có khối lượng 1,0871 gam là loại Heroine.

Tổng số lượng là 1,2077gam Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 03 tháng 5 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo Trịnh Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện An Lão kết luận bị cáo Trịnh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trịnh Văn T từ 7 năm tù đến 8 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với Trịnh Văn T phạt tiền từ 5 triệu đến 10 triệu đồng sung công quỹ Nhà

nước.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Lời khai nhận của bị cáo Trịnh Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định số 641/KLGĐ(Đ6) ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Văn T là đối tượng nghiện ma túy và có hành vi cất giấu ma túy trong người mục đích để sử dụng, có khối lượng là 1,2077 gam Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ quy định danh mục ma túy và tiền chất ma túy. Bị cáo Trịnh Văn T có 02 tiền án tại bản án số 122 ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Tòa án Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 21 tháng 8 năm 2012 (chưa thi hành phần dân sự). Bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạch, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 42 tháng tù về tội "tàng trữ trái phét chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 20 tháng 4 năm 2018 đều chưa được xóa án, lần phạm tội này được coi là "Tái phạm nguy hiểm". Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trịnh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3]. Xét hành vi của bị cáo Trịnh Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Nó trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo

Trịnh Văn T là đối tượng nghiện hút ma túy, Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Trịnh Văn T.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trịnh Văn T không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Văn T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6]. Áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo Trịnh Văn T số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng:

[7]. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2019. Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trịnh Văn T. Xét đây là tiền của bị cáo Trịnh Văn T nên trả lại cho bị cáo Trịnh Văn T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí:

[8]. Bị cáo Trịnh Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn T 08 (tám) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07 tháng 12 năm 2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt Trịnh Văn T phải nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 641/2018/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có chữ DOUBLEMINT kích thước (7,8 x 3,2 x 2) cm.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2019).

- Tạm giữ số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trịnh Văn T theo biên lai thu tiền số AA/2010/4987 ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Trịnh Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKS ND TP Hải Phòng;
- Công an TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải